

Số: /QĐ-UBND

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(Cấp lần đầu ngày tháng 6 năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông báo số 2886 - TB/VPTU ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị cao cấp Hợp Thành tại xã Hợp Thành, thành phố Hòa Bình;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 474/BC-STC ngày 19 tháng 6 năm 2025; Văn bản số 4148/STC-DN ngày 21 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị cao cấp Hợp Thành tại xã Hợp Thành, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình với những nội dung sau đây:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu.

2. Tên dự án: KHU ĐÔ THỊ CAO CẤP HỢP THÀNH.

3. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng khu đô thị mới đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, bao gồm các khu ở kết hợp với các dịch vụ, thương mại, đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho người dân trong khu vực; góp phần thực hiện chương trình phát triển nhà ở của tỉnh Hòa Bình, mang lại lợi nhuận cho nhà đầu tư, tạo nguồn thu cho ngân sách Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hòa Bình.

4. Quy mô dự án

a) Quy mô dân số và cơ cấu sử dụng đất của dự án

- Quy mô dân số: 1.936 người.

- Diện tích đất sử dụng khoảng 44,49ha, trong đó: Đất phát triển đô thị khoảng 30,95ha, đất phát triển thương mại dịch vụ khoảng 10,98ha, đất quy hoạch đường giao thông đô thị khoảng 2,56ha.

- Cơ cấu sử dụng đất của dự án như sau:

TT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m²)
1	Đất nhà ở biệt thự	100.640,0
2	Đất công trình hạ tầng xã hội	78.156,1
-	Đất nhà văn hóa	2.027,9
-	Đất giáo dục (<i>Trường liên cấp mầm non, tiểu học</i>)	10.508,6
-	Đất cây xanh, mặt nước sử dụng công cộng	65.619,6
3	Đất công trình dịch vụ	4.942,3
4	Đất du lịch	97.430,4
-	Đất biệt thự nghỉ dưỡng	43.190,1
-	Đất công trình công cộng (<i>Dịch vụ du lịch</i>)	1.751,0
-	Đất cây xanh, mặt nước cảnh quan du lịch	31.675,9

TT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m ²)
-	Đất đường giao thông nội khu du lịch	20.813,4
5	Đất đường giao thông nội khu	53.656,7
6	Đất bãi đỗ xe	9.838,9
7	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật	4.832,0
8	Đất đồi núi, cây xanh cảnh quan	47.556,2
9	Đất cây xanh chuyên dụng (cây xanh cách ly)	22.273,0
10	Đất đường giao thông đô thị	25.605,7
Tổng số		444.931,3

b) Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở

Đất ở thương mại có tổng diện tích khoảng 100.640,0m², với khoảng 340 căn nhà ở biệt thự thấp tầng. Mật độ xây dựng gộp 60%, tầng cao tối đa 03 tầng. Tổng diện tích sàn dự kiến 172.830,3m².

c) Hình thức đầu tư, kinh doanh sản phẩm và quản lý hạ tầng liên quan đến dự án

Nhà đầu tư phải thực hiện xây dựng nhà ở trên địa bàn phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình và các căn nhà ở nằm trong khu vực có yêu cầu cao về kiến trúc cảnh quan, khu vực trung tâm và xung quanh các công trình là điểm nhấn kiến trúc trong đô thị, tại mặt tiền các tuyến đường cấp khu vực trở lên, các tuyến đường cảnh quan chính trong đô thị được xác định trong đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chung đô thị được phê duyệt trên địa bàn xã Hợp Thành, thành phố Hòa Bình (nếu có) để bán, cho thuê, cho thuê mua theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Luật Nhà ở năm 2023, khoản 6 Điều 31 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2023 và Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định khu vực được chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật cho nhà đầu tư thứ cấp tự xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Các công trình hạ tầng kỹ thuật: Nhà đầu tư phải hoàn thành đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (san nền; hệ thống đường giao thông; cầu; hệ thống thoát nước mưa; hệ thống thoát nước thải; hệ thống cấp nước; hệ thống cấp điện sinh hoạt; hệ thống cấp điện chiếu sáng; hệ thống thông tin liên lạc; cây xanh...) sau khi đầu tư xong bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, khai thác.

Nhà đầu tư phải hoàn thành đầu tư xây dựng công trình công cộng (Nhà văn hóa), sau khi đầu tư xong bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, khai thác.

Các công trình thương mại, dịch vụ và công trình giáo dục (trường học) thực hiện theo hình thức sử dụng đất có thời hạn theo đề xuất.

Quỹ đất xây dựng các công trình hạ tầng xã hội còn lại, bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, khai thác.

5. Tổng vốn đầu tư của dự án

Tổng vốn đầu tư của dự án khoảng 1.063.907.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn không trăm sáu mươi ba tỷ, chín trăm linh bảy triệu đồng), trong đó: Chi phí thực hiện dự án khoảng 1.015.459.000.000 đồng, chi phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư khoảng 48.448.000.000 đồng.

Phương án huy động vốn: Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư tối thiểu 15% tổng vốn đầu tư của dự án (tương đương khoảng 159.589.000.000 đồng), còn lại là vốn vay.

Tổng vốn đầu tư nêu trên là dự kiến, làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định; không sử dụng để tính toán tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư trúng đấu thầu. Việc xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai, xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hợp Thành, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

7. Tiến độ thực hiện dự án và phân kỳ đầu tư

a) Tiến độ thực hiện dự án

- Đến Quý IV năm 2025: Hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư.

- Từ Quý I năm 2026 đến Quý II năm 2030: Thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, hoàn thành thủ tục đất đai, xây dựng, môi trường và công tác chuẩn bị đầu tư khác. Hoàn thành đầu tư xây dựng các hạng mục và đưa dự án vào hoạt động.

b) Phân kỳ đầu tư

- Giai đoạn 1: Từ Quý I năm 2026 đến Quý II năm 2028, thực hiện thủ tục pháp lý và hoàn thành đầu tư xây dựng và kinh doanh khu vực phát triển đô thị và hệ thống hạ tầng kỹ thuật tương ứng.

- Giai đoạn 2: Từ Quý III năm 2028 đến Quý II năm 2030: Hoàn thành thủ tục pháp lý và hoàn thành đầu tư xây dựng và kinh doanh khu vực phát triển thương mại và hệ thống hạ tầng kỹ thuật tương ứng.

8. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (*thời điểm xác định theo quy định pháp luật về đầu tư, đất đai*). Người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất, người mua quyền sử dụng đất ở của dự án được sử dụng đất ổn định lâu dài.

9. Ưu đãi đầu tư: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

10. Trách nhiệm của nhà đầu tư

Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản và các luật khác có liên quan.

Việc xây dựng nhà ở (nếu có) để bán, cho thuê mua, cho thuê theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Luật Nhà ở năm 2023, khoản 6 Điều 31 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2023 và Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định khu vực được chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật cho nhà đầu tư thứ cấp tự xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Các công trình hạ tầng kỹ thuật: Nhà đầu tư phải hoàn thành đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (san nền; hệ thống đường giao thông; cầu; hệ thống thoát nước mưa; hệ thống thoát nước thải; hệ thống cấp nước; hệ thống cấp điện sinh hoạt; hệ thống cấp điện chiếu sáng; hệ thống thông tin liên lạc; cây xanh...) sau khi đầu tư xong bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, khai thác.

Nhà đầu tư phải hoàn thành đầu tư xây dựng công trình công cộng (Nhà văn hóa), sau khi đầu tư xong bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, khai thác.

Các công trình thương mại, dịch vụ và công trình giáo dục (trường học) thực hiện theo hình thức sử dụng đất có thời hạn theo đề xuất.

Quỹ đất xây dựng các công trình hạ tầng xã hội còn lại, bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý, khai thác.

Nhà đầu tư trúng đấu thầu chỉ được chuyển nhượng quyền sử dụng đất sau khi đã có hạ tầng kỹ thuật cho cá nhân tự xây dựng nhà ở. Nhà đầu tư chỉ được chuyển nhượng nhà cho tổ chức, cá nhân người nước ngoài khi có văn bản thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Điều 16, Điều 17 Luật Nhà ở 2023 và Điều 4 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ (sau khi Bộ Quốc phòng có ý đánh giá về dự án).

Thiết kế, thi công các hạng mục, nhà đầu tư có trách nhiệm bố trí phương án tổng mặt bằng tuân thủ yêu cầu về mật độ xây dựng; Bố trí vị trí trạm xử lý nước thải đảm bảo khoảng cách an toàn môi trường (Chất lượng nước thải sau xử lý đạt cột A, QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt) bảo đảm phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các quy định hiện hành.

Thực hiện các yêu cầu quy định tại khoản 12 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; khoản 4 Điều 6 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn và công trình. Trong quá trình triển khai dự án, nhà đầu tư phải thực hiện đầy đủ quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước quy định tại khoản 7 và khoản 8 Điều 23 Luật Tài nguyên nước năm 2023; không thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Điều 8 Luật Tài nguyên nước năm 2023.

Rà soát hiện trạng rừng để không tác động và không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo khoản 2 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024. Đối với diện tích thuộc quy hoạch rừng sản xuất khi chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền về chuyển mục đích sử dụng rừng thì thực hiện quản lý theo quy định tại Điều 48 Luật Lâm nghiệp năm 2017 và Quy chế quản lý rừng quy định tại Mục 4 Chương II của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

Phối hợp với cơ quan quân sự địa phương để triển khai dự án đúng phân toạ độ, mốc giới đã được thống nhất; thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quân lý, bảo vệ vùng trời Việt Nam, đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động quân sự, quốc phòng trên địa bàn. Trong quá trình triển khai nếu phát hiện thấy các di tích, di vật, cổ vật đề nghị chủ đầu tư giữ nguyên hiện trường, báo cho cơ quan chức năng biết để xử lý theo quy định.

Thực hiện đóng tiền quỹ đất nhà ở xã hội tương đương với 20% giá trị quỹ đất ở của dự án vào ngân sách nhà nước quản lý, sử dụng. Thanh toán tiền sử dụng đất sau khi có thông báo của cơ quan có thẩm quyền. Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và ứng kinh phí để bồi thường, giải phóng mặt bằng. Nộp đầy đủ các loại thuế, phí trong quá trình triển khai dự án.

Khẩn trương thực hiện các thủ tục có liên quan để dự án hoàn thành đúng tiến độ; lựa chọn thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn quy định; chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường, quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và các quy định khác có liên quan; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư.

Điều 2. Phê duyệt Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư dự án Khu đô thị cao cấp Hợp Thành tại xã Hợp Thành, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình với nội dung như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Tin học và Công báo) có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Hòa Bình.

2. Sở Tài chính: Thực hiện đăng tải quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và Bảng theo dõi tiến độ thực hiện dự án Khu đô thị cao cấp Hợp Thành tại xã Hợp Thành, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bảo đảm theo quy định.

3. Sở Xây dựng: Tiếp tục rà soát các nội dung thông tin dự án, Bảng theo dõi tiến độ hoạt động lựa chọn nhà đầu tư trong quá trình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp trong trường hợp cần thiết,

bảo đảm tính khả thi. Thực hiện các thủ tục để bảo đảm tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thống kê khu đất, quỹ đất, thửa đất tham chiếu quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 48 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ làm cơ sở xác định giá trị m trong hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.

5. Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục Thuế Khu vực 1 và Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của ngành có trách nhiệm phối hợp tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Kiểm tra, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện dự án và nghĩa vụ tài chính theo các quy định hiện hành.

6. Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình: Xây dựng phương án và tổ chức giải phóng mặt bằng. Thực hiện việc tiếp nhận khi được bàn giao và quản lý vận hành, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đồng thời đề xuất bổ sung dự án vào danh mục cần thu hồi đất trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, làm cơ sở thực hiện các thủ tục tiếp theo về đất đai.

Trường hợp đến thời điểm vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình chưa hoàn thành việc bổ sung dự án vào danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, chính quyền cấp xã tại vị trí thực hiện dự án có trách nhiệm tiếp tục thực hiện thủ tục nêu trên.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chi Cục trưởng Chi cục Thuế Khu vực I, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho các cơ quan nêu tại khoản 2 Điều này và một bản được lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, XD, NN&MT;
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Chi Cục thuế khu vực I;
- UBND thành phố Hòa Bình;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo;
- UBND xã Hợp Thành;
- Lưu: VT, KTN (Đ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Đức Hình

Phụ lục
BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG
LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ CAO CẤP
HỢP THÀNH TẠI XÃ HỢP THÀNH, THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
(Ban hành kèm theo Quyết định tư số /QĐ-UBND ngày /6/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

1. Tên dự án: KHU ĐÔ THỊ CAO CẤP HỢP THÀNH.
2. Bên mời thầu: Sở Xây dựng.
3. Hình thức, phương thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu rộng rãi, Một giai đoạn một túi hồ sơ.
4. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: Quý II năm 2025.

Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án:

TT	Các hoạt động cơ bản trong lựa chọn nhà đầu tư	Thời gian thực hiện Kế hoạch		Thời gian thực hiện (theo thực tế)		Số ngày chênh lệch	
		Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)
	[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
1	Lập hồ sơ mời thầu	26	26				
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu	10	36				
3	Phê duyệt hồ sơ mời thầu	07	43				
4	Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	60	103				
5	Đánh giá hồ sơ dự thầu	20	123				
6	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư	10	133				
7	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư	07	140				
8	Đàm phán, hoàn thiện và ký kết hợp đồng	10	150				

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH./.